

Số: /BC-UBND

Bắc Yên, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO

Tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025

Kính gửi: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Sơn La.

Thực hiện số Công văn số 4426/SNN-KHTC ngày 22/12/2022 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Sơn La về việc đề nghị báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Xây dựng nông thôn mới,

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Yên báo cáo Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025, như sau:

I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG XÃ NÔNG THÔN MỚI

1. Công tác tuyên truyền, vận động

Chỉ đạo tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng đến nhân dân, chỉ đạo các ngành, đoàn thể xây dựng công tác tuyên truyền theo hệ thống ngành dọc; lồng ghép chuyên đề về xây dựng NTM vào chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị cho cán bộ, đảng viên của các xã, trong các cuộc họp giao ban, họp bản, họp dân.

Tiếp nhận và cấp phát 600 bộ lịch tuyên truyền nông thôn mới năm 2022 và 500 bộ lịch năm 2023 do Văn phòng Điều phối NTM tỉnh thực hiện. Thực hiện phát sóng 17 tin, 6 bài; xây dựng 4 chuyên mục phát trên sóng FM 90 phút và xây dựng trên cổng thông tin điện tử huyện chuyên trang xây dựng nông thôn mới; tổ chức 01 đợt hội diễn văn nghệ quần chúng.

Tổ chức lễ phát động trồng cây xanh, cây phân tán trên địa bàn tạo cảnh quan môi trường, xanh, sạch đẹp; tổ chức 45 lớp tập huấn tự nguyện hướng dẫn nhân dân phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, chăn nuôi, 01 đợt tham quan học tập kinh nghiệm mô hình liên kết sản xuất vùng nguyên liệu măng Bát Độ gắn với chế biến và xuất khẩu.

2. Về việc kiện toàn, thành lập hệ thống bộ máy chỉ đạo, tổ chức thực hiện Chương trình

Triển khai, quán triệt sâu, rộng các nội dung văn bản Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 22-NQ/TU

ngày 06/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Xây dựng nông thôn mới tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh Sơn La về việc ban hành Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới; Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới nâng cao; quy định xã nông thôn mới kiểm mẫu trên đại bàn tỉnh Sơn La giai đoạn 2021 – 2025 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, hướng dẫn của tỉnh, các Sở, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh.

Thành lập Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia huyện Bắc Yên, giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 20/6/2022 của UBND huyện Bắc Yên; Kiện toàn Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới huyện Bắc Yên, giai đoạn 2021 - 2025 tại Quyết định số 1094/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND huyện Bắc Yên và chỉ đạo tổ chức kiện toàn Ban chỉ đạo cấp xã, đăng ký danh sách công chức xã chuyên trách tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng NTM. Chỉ đạo rà soát đề xuất nhu cầu, danh mục đầu tư theo nguồn vốn 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2021 – 2025, xây dựng ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ thành viên Ban chỉ đạo, Văn phòng Điều phối NTM huyện.

Công tác kiểm tra, giám sát, phối hợp kiểm tra, giám sát tại cơ sở xã, bản: Phối hợp tham mưu phân công cho các thành viên Ban chỉ đạo phụ trách địa bàn thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại cơ sở xã, bản. Tập trung rà soát, chỉ đạo hướng dẫn xã thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí chưa đạt, ưu tiên mọi nguồn lực để thực hiện đạt chuẩn các tiêu chí.

3. Công tác lập kế hoạch, phân bổ, sử dụng vốn ngân sách Trung ương và huy động các nguồn lực thực hiện Chương trình

UBND huyện đã ban hành các kế hoạch năm, kế hoạch trung hạn 5 năm giai đoạn 2021 – 2025 và Quyết định phê duyệt danh mục, vốn chi tiết tại các Quyết định số 946/QĐ-UBND ngày 31/8/2022, Quyết định số 1148/QĐ-UBND ngày 07/10/2022, Quyết định số 1351/QĐ-UBND ngày 11/11/2022; Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 19/12/2022.

4. Kết quả rà soát, đánh giá hiện trạng xây dựng nông thôn mới các xã

- Số xã đạt 19 tiêu chí: 0 xã.
- Số xã đạt từ 15 -18 tiêu chí: 0 xã.
- Số xã đạt từ 10 -14 tiêu chí: 03 xã (Xã Phiêng Ban, Mường Khoa, Tà Xùa).
- Số xã đạt từ 5 -9 tiêu chí: 12 xã (*Xã Tạ Khoa, Làng Chếu, Phiêng Côn, Chiềng Sại, Chim Vàn, Pắc Ngà, Hang Chú, Xím Vàng, Háng Đồng, Song Pe, Hồng Ngài, Hua Nhàn*).

Tính đến thời điểm báo cáo tỷ lệ tiêu chí bình quân đạt 8,67 tiêu chí/xã.

*** Đánh giá chung:** Nhìn chung tổng số bình quân các tiêu chí tại thời điểm đánh giá (*Tháng 11 năm 2022*) giảm mạnh so với cuối năm 2021 (*từ 13,1 tiêu chí/xã xuống còn 8,07 tiêu chí/xã*) và so với thời điểm đánh giá năm 2022. Do Bộ tiêu chí Quốc gia về NTM tại Quyết định số 1002/QĐ-UBND ngày 06/6/2022 của UBND

tỉnh Sơn La tăng về nội dung chỉ tiêu, khối lượng, số lượng, quy mô hoàn thành đạt tiêu chí, chỉ tiêu so với Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2017 – 2020 tại Quyết định số 1428/QĐ-UBND ngày 30/5/2017. Mặt khác, các tiêu chí giảm theo từng tháng, đợt đánh giá do tại thời điểm đánh giá mới có hướng dẫn đánh giá của các Sở, ngành, đơn vị phụ trách tiêu chí.

Ví dụ như: Thời điểm đánh giá tháng 11 năm 2022 có 15/15 xã đánh giá chưa đạt và tụt Tiêu chí số 8. Thông tin và Truyền thông (*Thời điểm tháng 10/2022 đánh giá 12/15 xã đạt Tiêu chí số 8*). Do Chỉ tiêu 8.4. Xã có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành chưa đạt đánh giá theo Hướng dẫn số 1360/HD-STTTT ngày 18/10/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông.

Xã Mường Khoa giảm 4 tiêu chí sau cuộc kiểm tra, đánh giá chỉ tiêu, tiêu chí NTM của Văn phòng điều phối NTM tỉnh Sơn La.

5. Tình hình thực hiện các nội dung thành phần

5.1. Công tác rà soát, bổ sung Quy hoạch

Về công tác rà soát, bổ sung quy hoạch: 15/15 xã cần được đầu tư thực hiện quy hoạch mới trong giai đoạn 2021 – 2025, đề xuất tỉnh giao kinh phí để các xã thực hiện quy hoạch theo quy định của tiêu chí. Tính đến thời điểm báo cáo có 02 xã đang triển khai thực hiện lập quy hoạch.

5.2. Về phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị rà soát lập danh mục công trình đầu tư, danh mục dự án hỗ trợ phát triển sản xuất sử dụng vốn 03 Chương trình mục tiêu Quốc gia trình tỉnh phê duyệt và thực hiện phê duyệt danh mục năm 2022, 2023.

5.3. Phát triển sản xuất

Chỉ đạo gieo trồng toàn huyện đạt 24.215 ha, tăng 4,3% so với cùng kỳ năm trước, bằng 102,2% kế hoạch giao. Trong đó, lúa vụ đông xuân đạt 598 ha, tăng 9,1% so với cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch giao; lúa vụ mùa đạt 2.525 ha, tăng 1,1% so với cùng kỳ năm trước, bằng 99% kế hoạch giao; lúa nương đạt 1.682 ha, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm trước, bằng 96,1% kế hoạch giao; ngô đạt 2.905 ha, giảm 7,2% so với cùng kỳ năm trước, bằng 96,8% kế hoạch giao; sắn đạt 6.860 ha, tăng 19,7% so với cùng kỳ năm trước, bằng 119,7% kế hoạch giao; dong riêng đạt 248 ha, giảm 21,3% so với cùng kỳ năm trước, bằng 76,3% kế hoạch giao; rau các loại đạt 397 ha, bằng 102,3% kế hoạch giao; mía đạt 144 ha, bằng 169,4% kế hoạch; trồng mới được 28,3 ha chè, bằng 141,6% kế hoạch và 76,9 ha cây ăn quả, bằng 15,4% kế hoạch giao...

Về sản lượng: Ước cả năm tổng sản lượng lương thực có hạt toàn huyện đạt 25.533 tấn, tăng 0,3% so với cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch giao; trong đó lúa vụ đông xuân 3.316 tấn (*tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước, đạt 101,2% kế hoạch giao*), lúa vụ mùa 11.050 tấn (*tăng 2,2% so với cùng kỳ năm trước, đạt 99,4% kế hoạch*), lúa nương 1.950 tấn (*tăng 12% so với cùng kỳ năm trước, đạt 117,3% kế hoạch*), ngô 9.217 tấn (*giảm 6,9% so với cùng kỳ năm trước, đạt 97,2% kế hoạch*). Sản lượng một số cây trồng chính khác như sau: Sắn 63.880 tấn (*tăng 18% so với*

cùng kỳ năm trước, đạt 118% kế hoạch), dong riềng 2.250 tấn (đạt 83,1% kế hoạch), mía 7.719 tấn (đạt 173,4% kế hoạch), rau các loại 5.259 tấn (đạt 97,8% kế hoạch), chè búp tươi 320 tấn (đạt 100% kế hoạch), quả các loại 9.500 tấn (đạt 100% kế hoạch). Năm 2022, huyện xuất khẩu được 143,3 tấn nông sản (gồm 6,7 tấn xoài, 62,6 tấn sơn tra, 74 tấn chuối) sang Thị trường Trung Quốc (đạt 130,3% kế hoạch).

Tổng đàn gia súc toàn huyện có 80.308 con, tăng 2,8% so với cùng kỳ năm trước, bằng 101% kế hoạch giao; tổng đàn gia cầm có 293.500 con, tăng 0,2% so với cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch giao. Tổng sản lượng thịt hơi năm 2022 ước đạt 1.750 tấn, tăng 2,9% so với cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch giao. Về công tác phòng chống dịch bệnh trên địa bàn huyện xảy ra dịch tả lợn Châu phi tại Thị trấn, Chiềng Sại, Mường Khoa (làm 108 con mắc bệnh); dịch Tụ huyết trùng tại xã Chim Vàn, Song Pe, Xím Vàng (làm chết 21 con trâu, bò). UBND huyện đã kịp thời thành lập đoàn công tác xuống cơ sở trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn địa phương cách ly, tiêu hủy gia súc mắc bệnh dịch tả lợn châu phi (108 con, tổng trọng lượng 5.439 kg), phun khử trùng tiêu độc tại ổ dịch, điều trị gia súc mắc bệnh Tụ huyết trùng; đồng thời tăng cường công tác kiểm soát vận chuyển gia súc trên địa bàn; đến nay đã công bố hết dịch tả lợn Châu Phi tại xã Chiềng Sại, Thị trấn. Trong năm 2022, huyện đã tổ chức triển khai tiêm phòng được 1.840 liều vắc xin Viêm da nổi cục bằng hình thức xã hội hóa, 34.575 liều vắc xin LMLM, 30.410 liều vắc xin THT trâu, bò, 2.460 liều vắc xin Dịch tả lợn, 7.212 liều vắc xin Đại chó, phun hóa chất khử trùng tiêu độc được 455 lít.

Tổng diện tích nuôi trồng thủy sản toàn huyện là 60 ha, bằng cùng kỳ năm trước, bằng 100% kế hoạch giao. Tổng sản lượng thủy sản năm 2022 ước đạt 138 tấn, bằng 100% kế hoạch giao, trong đó: sản lượng nuôi trồng 93 tấn, sản lượng khai thác 45 tấn.

Tập trung chỉ đạo thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP. Duy trì, phát triển 08 sản phẩm đạt tiêu chuẩn OCOP, trong đó 03 sản phẩm OCOP đạt 3 sao cấp tỉnh (Măng trúc muối ớt, Táo Sơn tra khô, Thảo Quả sấy khô), 04 sản phẩm OCOP đạt 4 sao cấp tỉnh (Trà xanh mây Tà Xùa, Trà xanh Thiện, Tinh dầu sả, Rượu Hang Chú); 01 sản phẩm “Bạch trà Mây” đã trình Hội đồng đánh giá cấp tỉnh.

Tiếp tục chỉ đạo tạo điều kiện tối đa cho người dân trong việc thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh hộ cá thể, hợp tác xã nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể, tư nhân trên địa bàn. Năm 2022, huyện đã đăng ký kinh doanh mới cho 127 hộ với số vốn đăng ký là 46.524 triệu đồng, đăng ký thành lập mới cho 03 hợp tác xã với tổng vốn điều lệ là 1.200 triệu đồng. Tổng số hợp tác xã hiện đã đăng ký hoạt động trên địa bàn huyện là 41 hợp tác xã, trong đó có 30 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực Nông nghiệp; có 10 HTX được cấp chứng nhận VietGAP; 10 HTX có bao bì, nhãn mác sản phẩm, tem truy xuất nguồn gốc; 04 HTX có hệ thống tưới âm ứng dụng công nghệ cao. Trong số 41 hợp tác xã đăng ký, có 10 hợp tác xã hoạt động có hiệu quả, 21 hợp tác xã hoạt động duy trì (hoặc đang đầu tư cơ sở vật chất do mới thành lập) và 10 hợp tác xã đang tạm ngừng hoặc không hoạt động. Các chính sách hỗ trợ phát triển hợp tác xã tiếp tục được triển khai đầy đủ; từ đầu năm UBND huyện

đã phân bổ 140 triệu đồng hỗ trợ các hợp tác xã theo chính sách tại Nghị quyết 128/2020/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

Chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn nhân dân chăm sóc các mô hình trồng trọt, chăn nuôi ở các xã và thị trấn. Trong 6 tháng đầu năm triển khai thực hiện mô hình hỗ trợ giải pháp phòng trừ sâu bệnh hại cho cây Sơn tra năm 2022 với 18ha, mô hình trồng lạc 10 ha, mô hình trồng bí xanh 7,7 ha, mô hình khoai sọ 06 ha, mô hình trồng hoa địa lan 6 hộ. Tổ chức tập huấn tình nguyện kỹ thuật chống rét cho mạ; kỹ chăm sóc cỏ voi; kỹ thuật phát hiện dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm; kỹ thuật phòng chống ốc Brouwer; kỹ thuật làm đất trên đất dốc; kỹ thuật chăm sóc xoài, nhãn; phun trừ sâu keo trên cây ngô; kỹ thuật trồng lúa lai, phát hiện dịch bệnh ở đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện với 1.327 người tham gia.

5.4. Công tác đảm bảo an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo và lao động việc làm

Giải quyết kịp thời chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; chi trả trợ cấp hàng tháng cho 80 đối tượng; tiếp nhận và giải quyết 30 hồ sơ đề nghị được hưởng chế độ mai táng phí cho người có công, 05 hồ sơ đề nghị được hưởng chế độ thờ cúng Liệt sĩ, tổ chức tốt các hoạt động thăm viếng người có công với cách mạng trên địa bàn huyện nhân ngày Thương binh, liệt sĩ 27/7/2022. Chi trả trợ cấp xã hội hàng tháng kịp thời cho 2.232 đối tượng, giải quyết chế độ mai táng phí cho 72 đối tượng, bổ sung 584 đối tượng được hưởng trợ cấp hàng tháng, điều chỉnh thời hưởng trợ cấp hàng tháng của 320 đối tượng. Nhân dịp Tết nguyên đán Nhâm dần 2022, huyện đã tổ chức nhiều hoạt động ý nghĩa như viếng Nghĩa trang Liệt sĩ, thăm, tặng quà 22 người có công, hỗ trợ 30 đối tượng xã hội tại Bệnh viện Đa khoa, tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 96 người cao tuổi thọ, tặng quà cho 2.124 đối tượng đối tượng gặp khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em, người nghèo.

Tổ chức thành công Ngày hội việc làm huyện Bắc Yên lần thứ nhất với 21 gian hàng và trên 1.200 lao động tham dự. Phối hợp với Trường Cao đẳng than khoáng sản Việt Nam tổ chức được 15 Hội nghị tư vấn, tuyên truyền, tuyển chọn lao động đi học và làm tại Tập đoàn Than – Khoáng sản Việt Nam, kết quả có 20 lao động đi học tập và lao động tại Tập đoàn. Chỉ đạo tập trung triển khai các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với tạo việc làm tại chỗ như: Hỗ trợ vay vốn, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất; tổ chức mở 18 lớp đào tạo nghề thường xuyên dưới 3 tháng cho 580 học viên tại 13 xã... Năm 2022, toàn huyện đã có 1.777 lao động được giải quyết, tạo việc làm, đạt 118,5% kế hoạch giao. Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội chiếm 71%; tỷ lệ lao động qua đào tạo, hướng nghiệp đạt 47,5% (có văn bằng, chứng chỉ đạt 25,1%). Công tác tuyên truyền, vận động người lao động, người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội tiếp tục được tăng cường thực hiện, tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc và tự nguyện trên địa bàn huyện hiện đạt 14%.

Chỉ đạo triển khai hiệu quả Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30/01/2022 của Chính phủ về Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chính sách cho vay ưu đãi qua Ngân hàng Chính sách xã hội, kết quả đạt được đến thời điểm báo cáo cụ thể như sau:

(1) Chương trình hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm: Tổng kế hoạch vốn huyện Bắc Yên được giao là 8.000 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo đã thực hiện cho 159 lao động vay với tổng số vốn 10.090 triệu đồng, đạt 126,12% kế hoạch.

(2) Chương trình cho vay đối với cá nhân, hộ gia đình có nhu cầu vay vốn để xây dựng mới hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở theo chính sách về nhà ở xã hội: Tổng kế hoạch vốn huyện Bắc Yên được giao là 2.500 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo đã thực hiện cho 03 khách hàng vay với tổng số vốn 1.250 triệu đồng, đạt 50% kế hoạch.

(3) Cho vay đối với học sinh, sinh viên để mua máy vi tính, thiết bị học tập trực tuyến và trang trải chi phí học tập: Tổng kế hoạch vốn huyện Bắc Yên được giao là 210 triệu đồng, đến thời điểm báo cáo đã thực hiện cho 21 học sinh, sinh viên vay với tổng số vốn 210 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

Tiếp tục thực hiện tốt các nhiệm vụ về chăm sóc bảo trợ trẻ em, bình đẳng giới và phòng chống tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ, hiệu quả, đúng đối tượng các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo năm 2022, nhất là Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; từ đầu năm huyện đã huy động được 6,76 tỷ đồng để thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm cho 235 hộ, đến thời điểm báo cáo đã có 190 hộ hoàn thành, đồng thời tổ chức thành công buổi lễ công bố hoàn thành công tác xóa nhà tạm cho hộ nghèo trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025. Theo kết quả rà soát sơ bộ, năm 2022 tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn huyện còn 33,17%, giảm 4,58% so với năm 2021.

5.5. Công tác phát triển giáo dục, y tế, văn hóa

5.5.1. Về giáo dục, đào tạo

Các đơn vị trường học đã hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học 2021-2022, gắn với đảm bảo các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19, chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên; các mô hình giáo dục, chương trình giảng dạy mới được áp dụng phù hợp, hiệu quả. Tổ chức thành công các cuộc thi, hội thi như: Hội thi Viết chữ đẹp cấp huyện lần thứ X năm học 2021-2022 với 16 trường, 59 giáo viên và 80 học sinh tham gia; Kỳ thi chọn học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện năm học 2021-2022, kết quả có 31/120 thí sinh đạt giải; tham gia thi học sinh giỏi cấp tỉnh, kết quả có 18/48 học sinh dự thi đạt giải, bằng 37,5% tăng 19,9% so với năm học trước... Công tác phổ cập giáo dục, giáo dục thường xuyên, xây dựng xã hội học tập và xóa mù chữ tiếp tục được quan tâm và triển khai có hiệu quả, hiện toàn bộ 16/16 xã, thị trấn đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; huyện Bắc Yên đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 2, chuẩn phổ cập giáo dục THCS mức độ 1.

Đồng thời tổ chức tốt Lễ Khai giảng năm học 2022 - 2023 vào ngày 05/9/2022 với khí thế trang nghiêm, phấn khởi, mọi hoạt động đều diễn ra theo đúng kế hoạch. Năm học 2022 - 2023, toàn huyện có 44 trường và 01 Trung tâm Giáo dục thường xuyên, với 770 nhóm, lớp và 20.691 học sinh, so với kế hoạch số lớp đạt 99,4% (770/775), số học sinh đạt 99,1% (20.691/20.881); tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt 21,1%; tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo đúng độ tuổi ra lớp đạt 98%; tỷ lệ huy

động trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%, tỷ lệ huy động học sinh Tiểu học trong độ tuổi ra lớp đạt 99,96%, tỷ lệ huy động học sinh THCS trong độ tuổi ra lớp đạt 87,9%. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên toàn ngành hiện có 1.377 người, chất lượng đội cán bộ, giáo viên cơ bản đảm bảo chất lượng; công tác bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được thực hiện đầy đủ theo đúng yêu cầu, kế hoạch.

Tập trung các nguồn lực, thực hiện lồng ghép các nguồn vốn đầu tư, vận động, quyên góp từ các tổ chức, cá nhân bổ sung cơ sở vật chất cho các đơn vị trường học, đặc biệt là các trường nằm trong kế hoạch đề nghị công nhận đạt chuẩn quốc gia trong năm 2021 và năm 2022; tiến hành sửa chữa, cải tạo, xây dựng bổ sung 13 công trình, hạng mục công trình phục vụ năm học mới bằng nguồn vốn sự nghiệp giáo dục với tổng kinh phí hơn 10 tỉ đồng. Hiện tại toàn huyện có 789 phòng học (trong đó: kiên cố 554, bán kiên cố 203, phòng tạm 26, phòng học nhờ 06), 38 phòng học bộ môn, 5 nhà đa năng, 45 phòng hội đồng, 38 phòng thư viện, 5 phòng thí nghiệm, 296 phòng bán trú học sinh, 300 phòng công vụ giáo viên, 250 phòng chức năng khác, cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ dạy và học. Về công tác xây dựng trường chuẩn, đến hết năm 2022, dự kiến toàn huyện có 21/44 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, bằng 47,72% (công nhận mới 03 trường, công nhận lại 01 trường).

Năm học 2021-2022, tổ chức nấu ăn tập trung cho 5.142/5.268 học sinh bán trú của 20/22 trường phổ thông; năm học 2022-2023, tổ chức nấu ăn tập trung cho 5.324 học sinh bán trú của 21 trường phổ thông. Công tác quản lý học sinh bán trú đã từng bước đi vào nề nếp, tình hình an ninh trật tự trường học và công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống cháy nổ được đảm bảo; các phong trào thi đua lao động sản xuất như chăn nuôi gia súc, gia cầm, trồng rau xanh bổ sung nguồn thực phẩm tươi cho bếp ăn bán trú được giáo viên, học sinh hưởng ứng nhiệt tình.

5.5.2. Công tác y tế

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 tiếp tục được thực hiện quyết liệt, linh hoạt theo chỉ đạo của Trung ương, tỉnh và bám sát tình hình thực tiễn; triển khai tốt chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng chống Covid-19 đảm bảo công khai, minh bạch, an toàn và hiệu quả, đến thời điểm báo cáo, toàn huyện đã thực hiện tiêm chủng được 116.685 mũi tiêm cho người trên 18 tuổi (*tỷ lệ bao phủ mũi 1 đạt 99,1%; mũi 2 đạt 98,2%; mũi 3 đạt 92,9%; mũi 4 đạt 91,1%*), 22.278 mũi tiêm cho người từ 12 đến dưới 18 tuổi (*tỷ lệ bao phủ mũi 1 đạt 100%; mũi 2 đạt 97,3%; mũi 3 đạt 84,2%*), 17.555 mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi (*tỷ lệ bao phủ mũi 1 đạt 98; mũi 2 đạt 61%*); công tác tiêm phòng vắc xin diễn ra an toàn, không có ca phản ứng nặng sau tiêm; các bệnh nhân Covid-19 được điều trị kịp thời, không có bệnh nhân tử vong.

Bên cạnh công tác phòng chống dịch Covid-19, huyện tiếp tục thực hiện tốt công tác y tế dự phòng, triển khai đầy đủ Chương trình tiêm chủng mở rộng với 1.000 lượt trẻ được tiêm chủng đầy đủ 7 loại vắc xin từ đầu năm. Công tác tuyên truyền, quản lý vệ sinh toàn toàn thực phẩm được thực hiện chặt chẽ, năm 2022, huyện đã tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm tại 44 bếp ăn tập thể, 243 cơ sở sản xuất, kinh doanh, kết quả phát hiện 01 cơ sở có

vi phạm, xử phạt hành chính 3 triệu đồng. Tiếp tục thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho người dân, trong tháng, các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn huyện đã khám cho 42.476 lượt người, điều trị cho 34.084 lượt người.

Công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng y tế trên địa bàn được quan tâm, năm 2022 huyện đã đưa vào sử dụng Trạm y tế Thị trấn Bắc Yên với tổng mức đầu tư 4,463 tỷ đồng; đồng thời hoàn thiện các điều kiện cần thiết và trình UBND tỉnh phê duyệt trạm y tế xã Háng Đồng đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế. Hiện trên địa bàn huyện, tỷ lệ giường bệnh/1 vạn dân đạt 20,6 giường, bằng 100% kế hoạch giao; tỷ lệ bác sĩ/1 vạn dân đạt 6,32 bác sĩ, bằng 100,9% kế hoạch giao.

Các chính sách, pháp luật, mục tiêu, kế hoạch về BHYT tiếp tục được thực hiện tốt. Công tác tuyên truyền, vận động các đối tượng không thuộc diện được nhà nước hỗ trợ mua BHYT, tự nguyện tham gia mua BHYT được đẩy mạnh và đổi mới. Hiện tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện đạt 94,5% dân số.

5.5.3. Văn hóa, thể thao: Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và văn minh đô thị" tiếp tục được đẩy mạnh thực hiện; những nét bản sắc văn hóa truyền thống của các dân tộc trên địa bàn huyện được quan tâm giữ gìn và phát huy. Năm 2022, tỷ lệ hộ gia đình được công nhận danh hiệu "Gia đình văn hoá" đạt 67%; tỷ lệ bản, tiểu khu được công nhận danh hiệu "Bản văn hoá" đạt 71,8% (74/103). Tổ chức thành công Hội diễn nghệ thuật quần chúng lần thứ XXII huyện Bắc Yên năm 2022 với sự tham gia của 250 diễn viên và 70 tiết mục thuộc 13 đoàn nghệ thuật quần chúng từ các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn trong huyện; đồng thời thành lập đoàn tham gia Hội diễn nghệ thuật quần chúng lần thứ XX tỉnh Sơn La và Liên hoàn "Nghệ thuật xoè Thái tỉnh Sơn La" diễn ra tại Thành phố Sơn La. Lồng ghép với Hội diễn nghệ thuật quần chúng là Lễ vinh danh vận động viên Lò Thị Hoàng đạt huy chương vàng tại Seagame 31.

Hoạt động các câu lạc bộ thể thao trong huyện tiếp tục được duy trì. Chỉ đạo tổ các hoạt động thi đấu thể dục, thể thao Mừng Đảng, mừng xuân Nhâm Dần 2022. Tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao huyện Bắc Yên với 07 môn thi đấu, 27 nội dung và trên 668 vận động viên tham gia; ngoài ra, trong khuôn khổ trước đại hội. Nhân kỷ niệm 70 năm ngày giải phóng tỉnh Sơn La, huyện cũng tổ chức giao hữu thể thao với huyện Phù Yên với 5 môn thi đấu và 136 vận động viên tham gia.

Công tác xúc tiến, quảng bá các sản phẩm du lịch tiếp tục được đẩy mạnh với nhiều hoạt động được tổ chức như Trại sáng tác của Hội liên hiệp Văn học – Nghệ thuật tỉnh, Chương trình phối hợp làm việc với Hiệp hội du lịch tỉnh Thái Bình, Dự án giải chạy "Tà Xùa Green Race 2022" (công tác chuẩn bị)... Công tác thu hút, mời gọi các nhà đầu tư tham gia đầu tư vào lĩnh vực du lịch cũng được đẩy mạnh thực hiện, năm 2022, trên địa bàn huyện đã có 07 cơ sở kinh doanh các dịch vụ du lịch mới được đầu tư, nâng tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch trên địa bàn huyện lên 78 cơ sở. UBND huyện cũng đề xuất UBND tỉnh lập dự án quy hoạch chung khu du lịch cấp tỉnh đối với xã Tà xùa và các vùng lân cận của huyện Bắc Yên.

Công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động du lịch được tăng cường, đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, thuần phong mỹ tục. Năm 2022, toàn

huyện tiếp đón được khoảng 133.000 lượt khách (trong đó có trên 300 lượt khách quốc tế) bằng 206,8% kế hoạch giao, tổng doanh thu từ các dịch vụ du lịch ước đạt 99,5 tỷ đồng, bằng 210,8% kế hoạch giao.

5.6. Công tác bảo vệ môi trường nông thôn, khắc phục, xử lý ô nhiễm và cải thiện môi trường nông thôn

Năm 2022, huyện đã đăng ký đất đai cho 170 hộ gia đình, cá nhân, cấp 112 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 286.199,71 m². Tiếp nhận và giải quyết 191 hồ sơ đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, 161 hồ sơ đăng ký xóa thế chấp quyền sử dụng đất. Chỉ đạo thực hiện tốt công tác đền bù, giải phóng mặt bằng để triển khai các chương trình, dự án. Tổ chức bán đấu giá quyền sử dụng đất tại điểm dân cư bản Tân Công, xã Tạ Khoa, huyện Bắc Yên và điểm dân cư bản Chạng, xã Mường Khoa, huyện Bắc Yên. Trong năm, Ủy ban nhân dân huyện cũng chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và UBND các xã, thị trấn tăng cường kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất của các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trên địa bàn huyện; kết quả đã phát hiện và xử lý 41 trường hợp vi phạm với số tiền 208,996 triệu đồng.

Công tác quản lý bảo vệ môi trường, tài nguyên, khoáng sản tiếp tục được tăng cường; từ đầu năm đến nay, các cơ quan chức năng đã phát hiện và xử lý 04 trường hợp vi phạm các quy định trong lĩnh vực khoáng sản và bảo vệ môi trường đối với 03 tổ chức, cá nhân, thu nộp ngân sách 390 triệu đồng. UBND huyện cũng quan tâm hướng dẫn các xã thực hiện tiêu chí nông thôn mới số 17 về môi trường; trong đó tập trung vào các nội dung xây dựng nhà tiêu hợp vệ sinh, lò đốt rác đạt chuẩn, di chuyển gia súc, gia cầm ra xa nơi sinh sống, thu gom chất thải rắn, bao bì thuốc bảo vệ thực vật...; chỉ đạo vận hành hiệu quả dự án Khu xử lý rác thải thị trấn Bắc Yên. Kết quả, năm 2022 tỷ lệ chất thải rắn ở thị trấn được thu gom đạt 96%; tỷ lệ chất thải rắn được thu gom ở nông thôn đạt 69%, đạt kế hoạch giao.

5.7. Công tác xây dựng hệ thống tổ chức chính trị xã hội vững mạnh và nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân và giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội

5.7.1. Công tác nâng cao hiệu quả thực thi pháp luật

Tiếp tục thực hiện tốt công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trong năm 2022, huyện đã tổ chức được 390 cuộc tuyên truyền, phổ biến với 34.199 lượt người nghe, nội dung là các văn bản pháp luật hiện hành như: Hiến pháp năm 2013; Bộ Luật Dân sự 2015; Bộ Luật Hình sự năm 2015; Bộ Luật Tố tụng hình sự; Luật Hộ tịch;..., trong đó đặc biệt chú trọng tuyên truyền Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm và các quy định về phòng, chống dịch Covid-19. Công tác xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đạt kết quả theo đúng kế hoạch đề ra với 15 xã được công nhận đạt chuẩn, trong đó có 01 xã được công nhận mới và 14 xã, thị trấn giữ vững.

5.7.2. Công tác cải cách hành chính

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, xã tiếp tục hoạt động hiệu lực, hiệu quả; duy trì việc niêm yết 100 % các thủ tục hành chính tại công sở cũng như trên công thông tin điện tử; đến năm 2022, UBND huyện đã đầu tư phần mềm một cửa điện tử và bổ sung hệ thống trang thiết bị cho 12 xã còn lại trên địa bàn, đồng

thời xây dựng chuẩn hóa dịch vụ công mức độ 4 đối với 201 TTHC cấp huyện. Trong năm, Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả cấp huyện, cấp xã đã tiếp nhận 36.925 hồ sơ thủ tục hành chính, trong đó số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ là 36.907 hồ sơ (trực tuyến: 630 hồ sơ; trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính: 36.277 hồ sơ), số hồ sơ từ kỳ trước chuyển sang là 18 hồ sơ; đã giải quyết: 36.772 hồ sơ (trước hạn 33.814 hồ sơ, đúng hạn 2.954 hồ sơ, quá hạn 04 hồ sơ); đang giải quyết 28 hồ sơ (chưa đến hạn).

Công tác cải cách bộ máy, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức được thực hiện tốt, hoàn thành phân xếp loại năm 2021 đối với 100% cơ quan, đơn vị trong đó có 11 đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Tài chính công được quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, đúng mục đích, công khai minh bạch. Công tác hiện đại hóa hành chính tiếp tục được UBND huyện đẩy mạnh, tỷ lệ văn bản phát hành trên hệ thống quản lý điều hành Ioffice tại Ủy ban nhân dân huyện đạt 99%, các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện đạt 96,3%, UBND các xã, thị trấn đạt 89,1% ; huyện tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hợp không giấy Ecabinet, giúp thời gian hợp rút ngắn trung bình khoảng 30%, đồng thời tiết kiệm được chi phí văn phòng phẩm. Chất lượng nội dung Cổng thông tin điện tử tiếp tục được quan tâm nâng cao, với nội dung trải đều trên tất cả các lĩnh vực.

5.7.3. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Luật Ngân sách nhà nước, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch. Phối hợp với các đơn vị kiểm tra việc thực hiện quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và Chỉ thị số 33/CT-UBND ngày 01/12/2021 của UBND tỉnh Sơn La về đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022. Từ đầu năm, toàn huyện đã tiết kiệm dự toán chi thường xuyên được 5.993,3 triệu đồng; tiết kiệm chi phí quản lý hành chính được 589,4 triệu đồng; tiết kiệm trong đầu tư xây dựng được 491,953 triệu đồng. UBND huyện cũng tiếp tục thực hiện chính sách tinh giản biên chế, xây dựng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức của huyện có cơ cấu hợp lý, số lượng phù hợp; hiện 12 cơ quan đang thực hiện 74/80 biên chế, 16 xã, thị trấn thực hiện 158/161, 46 đơn vị sự nghiệp thực hiện 1.353/1.448 biên chế, các cơ quan, đơn vị đều được giao tự chủ tài chính với quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài sản riêng, qua đó kinh phí được sử dụng tiết kiệm, hiệu quả hơn.

Năm 2022, huyện đã chỉ đạo tổ chức 07 cuộc thanh tra đối với 19 đơn vị theo kế hoạch; đến thời điểm báo cáo đã ban hành kết luận 07 cuộc đối với 19 đơn vị, thu hồi nộp ngân sách 120,436 triệu đồng, kiểm điểm, rút kinh nghiệm 04 tập thể, 14 cá nhân. Duy trì thực hiện công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; năm toàn huyện đã tiếp 20 lượt/20 công dân, nhận 67 đơn, trong đó đã giải quyết 61 đơn, đang giải quyết 02 đơn, chuyển 04 đơn.

5.7.4. Về đảm bảo quốc phòng, an ninh

Duy trì nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực ban, trực sẵn sàng chiến đấu, tập trung nắm tình hình an ninh chính trị trên địa bàn; huy động lực lượng dân quân tự vệ tham gia giúp đỡ nhân dân khắc phục hậu quả do mưa lớn tại các xã Hua Nhân, Tạ Khoa. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện công tác huấn luyện, xây dựng chính quy, củng cố, kiện toàn bổ sung đội ngũ cán bộ dân quân tự vệ các cấp theo kế hoạch. Thực hiện tốt công tác tuyển chọn công dân nhập ngũ năm 2022, bàn giao 104 công dân

nhập ngũ cho các đơn vị nhận nguồn theo kế hoạch. Chỉ đạo tổ chức thành công cuộc diễn tập Khu vực phòng thủ huyện Bắc Yên, diễn tập khu vực phòng thủ cụm xã Mường Khoa, Tạ Khoa, Làng Chếu, diễn tập phòng chống bão lũ, tìm kiếm cứu nạn tại xã Pắc Ngà. Duy trì nghiêm túc các chế độ, nền nếp lực lượng chính quy, tổ chức giao ban hàng ngày, hàng tuần.

Tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện được giữ vững ổn định. Về tình hình tội phạm, trong năm 2022 trên địa bàn huyện phát hiện 28 vụ = 33 đối tượng phạm tội (*giảm 12 vụ, 16 đối tượng so với năm 2021*); về tình hình vi phạm pháp luật, toàn huyện, phát hiện 479 vụ = 522 đối tượng vi phạm hành chính, phạt tiền 1.171,63 triệu đồng. Công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn được tăng cường kiểm tra, ra mắt cụm dân cư an toàn phòng cháy chữa cháy tại 07 bản thuộc xã Phiêng Ban. Tổ chức 07 Hội nghị tuyên truyền vận động nhân dân tham gia chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, an toàn xã hội tại các xã Song Pe, Háng Đồng, Hua Nhàn, Pắc Ngà, Chiềng Sại. Tiếp tục theo dõi, quản lý chặt chẽ hoạt động tôn giáo trên địa bàn, tính đến thời điểm báo cáo, toàn huyện có 539 hộ/2.927 nhân khẩu theo học đạo. Vận động người dân tự giác giao nộp 55 khẩu súng tự chế các loại.

(Có các biểu Phụ lục 02, 05, 06, 07, 08a, 08b, 08c chi tiết kèm theo)

6. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình: Được thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên công tác kiểm tra, giám sát chồng chéo nhau trong cùng nội dung giữa cấp huyện và cấp tỉnh, chính quyền, Đảng, thanh tra ngành và thanh tra tỉnh.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Những kết quả nổi bật đã đạt được

- Tăng cường chỉ đạo thực hiện xây dựng nông thôn mới quyết liệt và thường xuyên hơn; kịp thời chỉ đạo rà soát, củng cố tổ chức bộ máy, cán bộ làm nông thôn mới từ huyện tới cơ sở; công tác kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng nông thôn mới tại các xã được thực hiện thường xuyên.

- Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp và chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông, lâm nghiệp nhằm tạo thu nhập cao, ổn định cho người dân được quan tâm ưu tiên hàng đầu; các liên kết sản xuất nông, lâm nghiệp theo chuỗi giá trị từng bước được ổn định.

- Đời sống, sinh hoạt của nhân dân đã được nâng lên; các công tác an sinh, xã hội được triển khai thực hiện có hiệu quả.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ngày càng được củng cố; cảnh quan, môi trường nông thôn dần được cải thiện.

- Nhận thức của nhân dân về xây dựng nông thôn mới từng bước được nâng lên và nhận định được rõ vai trò chủ đạo của nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, từ đó có được sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân tham gia đóng góp xây dựng nông thôn mới.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ cho các hợp tác xã tham gia Chương trình OCOP có thể tự xây dựng được Kế hoạch sản xuất kinh doanh của cơ sở, ổn định và chuẩn hóa

vùng nguyên liệu, chuẩn hóa quy trình sản xuất - kiểm soát chất lượng, đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao được chất lượng sản phẩm, chủ động hơn trong việc phân phối, tiếp thị.

2. Tồn tại, hạn chế

- Các tiêu chí đã đạt của các xã trên địa bàn huyện giảm mạnh, tỷ lệ tăng các tiêu chí đạt chuyển biến chậm.
- Việc triển khai thực hiện các nội dung thành phần của Nghị quyết còn chậm.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

- Thời tiết diễn biến phức tạp, khó lường, dịch bệnh trên đàn vật nuôi liên tục bùng phát tại nhiều địa phương gây nhiều khó khăn cho ngành nông nghiệp tác động trực tiếp đến nguồn lực để huy động thực hiện các nội dung của Chương trình.
- Giá xăng dầu và nguyên vật liệu có thời điểm tăng cao, ảnh hưởng đến mọi mặt của đời sống sản xuất, xây dựng.
- Bộ tiêu chí nông thôn mới của giai đoạn 2022-2025 có yêu cầu cao, trong khi nguồn vốn đầu tư công thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia mới được phân bổ vào thời điểm cuối năm khiến kết quả đạt thấp.
- Các tiêu chí, chỉ tiêu đã đạt chuẩn mới chỉ được thực hiện đạt ở mức tối thiểu theo quy định Bộ tiêu chí cũ, dẫn đến khi rà soát theo Bộ tiêu chí mới của giai đoạn 2021 – 2025 phần lớn các tiêu chí không đạt, trong đó bao gồm xã đã được công nhận đạt chuẩn giai đoạn 2016 - 2020.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

- Sự phối hợp của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ chưa chặt chẽ, vai trò tham mưu đề xuất của một số đơn vị chưa cao. Một số vị trí công việc chưa có công chức chuyên trách, chủ yếu thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm.
- Chính quyền các địa phương chưa thực hiện làm hết trách nhiệm quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn được giao quản lý, phụ trách. Năng lực một số cán bộ công chức xã, thị trấn còn thiếu và yếu dẫn đến việc tham mưu thực hiện các nội dung của Chương trình chưa kịp thời, đảm bảo chất lượng.
- Đối với cấp xã là cấp, đơn vị chủ chốt, trực tiếp tổ chức thực hiện Chương trình chưa xây dựng được kế hoạch, lộ trình, đề xuất nhu cầu hỗ trợ, kinh phí, cách thức tổ chức thực hiện, khối lượng, địa điểm chi tiết đến từng nội dung của các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới do vậy lộ trình thực hiện còn mơ hồ, chưa đúng trọng tâm, trọng điểm.

4. Bài học kinh nghiệm

- Về công tác tuyên truyền, vận động, huy động nguồn lực tại chỗ, nguồn lực từ nhân dân để triển khai thực hiện Chương trình. Đề nghị giao và phân công rõ trách nhiệm cho UBNDTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội huyện bằng các nội dung, nhiệm vụ, chương trình hành động, công trình cụ thể, đặc biệt là thực hiện có trọng tâm, trọng điểm.

- Thành lập Tổ công tác của Ban thường vụ để tăng cường chỉ đạo thực hiện chương trình, từ đó phát huy được tối đa sức mạnh, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị - xã hội các cấp.

- Giao và quy trách nhiệm đối với các đồng chí Ban Chấp hành huyện ủy, Thành viên Ban chỉ đạo các Chương trình Mục tiêu quốc gia chịu trách nhiệm đối với xã được phân công phụ trách trong công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Đối với cấp xã là cấp, đơn vị chủ chốt, trực tiếp tổ chức thực hiện Chương trình cần sự vào cuộc của toàn thể cấp ủy, chính quyền chỉ đạo, triển khai thực hiện ngay các nội dung sau: Xây dựng kế hoạch, lộ trình, đề xuất nhu cầu hỗ trợ, kinh phí, cách thức tổ chức thực hiện, khối lượng, địa điểm chi tiết đến từng nội dung của các chỉ tiêu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới; kiện toàn ban chỉ đạo cấp xã, phân công phụ trách và gắn trách nhiệm thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu thực hiện chương trình.

- Sử dụng, huy động và lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư thực hiện chương trình, đặc biệt là các nguồn vốn đầu tư từ các Chương trình mục tiêu Quốc gia thực hiện công trình phải đảm bảo theo quy định của ngành trong xây dựng cơ bản và theo tiêu chuẩn đánh giá đạt của các tiêu chí, chỉ tiêu đánh giá của Bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Ưu tiên bố trí kinh phí thực hiện ngay các tiêu chí không yêu cầu phức tạp, yêu cầu kinh phí không cao.

- Tăng cường chỉ đạo, giao nhiệm vụ nhằm phát huy vai trò công tác tham mưu của Văn phòng Điều phối nông thôn mới huyện.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị UBND tỉnh ban hành quy định, hướng dẫn thực hiện, hướng dẫn quy trình, thủ tục hồ sơ, thẩm định, phê duyệt đối với dự án hỗ trợ sản xuất theo liên kết chuỗi giá trị nguồn vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ.

2. Đề nghị UBND tỉnh Ban hành cơ chế, quy định đặc thù ưu tiên nguồn vốn đầu tư đối với các xã đạt chuẩn NTM giai đoạn từ năm 2015 đến 2021 và xã đăng ký kế hoạch đạt chuẩn giai đoạn năm 2021 – 2025.

Trên đây là Báo cáo Nghị quyết số 25/2021/QH15 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 – 2025 của UBND huyện Bắc Yên./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trịnh Thị Phụng

